

Số: 1764/TB-TTTP

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành pháp luật trong cổ phần hoá và
thoái vốn nhà nước tại Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng
(nay là Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng)

Ngày 23/02/2023, Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Quyết định số 49/QĐ-TTTP thanh tra việc chấp hành pháp luật trong cổ phần hoá và thoái vốn nhà nước tại Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng (nay là Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng); từ ngày 28/02/2023 đến ngày 04/5/2023, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 49/QĐ-TTTP đã tiến hành thanh tra tại Bộ Xây dựng và Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển- Xây dựng.

Trên cơ sở báo cáo kết quả thanh tra ngày 19/5/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra và ý kiến của Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường; chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại Thông báo số 31/TB-VPCP ngày 28/3/2024 của Văn phòng Chính phủ; Tổng Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kết luận thanh tra số 1288/KL-TTTP ngày 20/6/2024. Kết luận thanh tra được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện tại Văn bản số 5411/VPCP-V.I ngày 30/7/2024 của Văn phòng Chính phủ.

Căn cứ Điều 118 Luật Thanh tra năm 2022 quy định về chuyển tiếp (thực hiện theo Luật Thanh tra năm 2010) và khoản 2 Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010 về công khai kết luận thanh tra, Thanh tra Chính phủ thông báo các nội dung sau:

I. Nội dung thanh tra.

Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong cổ phần hoá và thoái vốn nhà nước tại Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng (nay là Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng).

II. Kết quả thanh tra.

1. Kết quả đạt được.

Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng được phân loại thuộc danh mục các doanh nghiệp tiến hành đa dạng hoá hình thức sở hữu theo Quyết định 155/2004/QĐ-TTg ngày 24/8/2004 của Thủ tướng Chính phủ và không thuộc danh mục các doanh nghiệp cổ phần hoá mà Nhà nước cần nắm giữ cổ phần theo Quyết định số 58/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ¹, vì vậy việc Bộ Xây dựng quyết định thực hiện cổ phần hoá Công ty Đầu tư phát

¹ Quy định về tiêu chí phân loại DNNN, doanh nghiệp có vốn góp nhà nước và danh mục DNNN thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016-2020

triển- Xây dựng và thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng là đúng với chủ trương, quy định của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Quá trình cổ phần hoá Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng và thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng được Bộ Xây dựng quan tâm triển khai thực hiện đạt những kết quả tích cực, huy động được nguồn lực từ các thành phần kinh tế đầu tư nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; từ khi chuyển sang công ty cổ phần đến khi thoái hết vốn nhà nước, vốn Điều lệ của Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng tăng từ 370 tỷ đồng lên 2.381,948 tỷ đồng, tổng tài sản cũng tăng từ 2.318,9 tỷ đồng tại thời điểm chuyển sang công ty cổ phần lên 6.133,1 tỷ đồng tại thời điểm 30/9/2017 trước khi thoái toàn bộ vốn Nhà nước; cổ tức được chia cho phần vốn nhà nước trên 400 tỷ đồng, giá trị phần vốn nhà nước từ khi cổ phần hoá đến khi thoái vốn tăng từ 240 tỷ đồng lên 1.182 tỷ đồng; sau thoái vốn đã thu nộp về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và Phát triển doanh nghiệp số tiền trên 2.274 tỷ đồng, thặng dư vốn 1.092 tỷ đồng. Việc cổ phần hoá và thoái vốn đảm bảo được tiến độ về thời gian theo chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ...

2. Hạn chế, vi phạm.

Bên cạnh kết quả đạt được, trong quá trình cổ phần hoá và thoái vốn, một số hạn chế, thiếu sót và vi phạm như sau:

2.1. Về căn cứ pháp lý và trình tự, thủ tục cổ phần hoá.

- Bộ Xây dựng căn cứ pháp lý là Nghị định 187/2004/NĐ-CP của Chính phủ để lập phương án cổ phần hoá doanh nghiệp là không đúng quy định nêu tại Khoản 2 Điều 56 Nghị định 109/2007/NĐ-CP của Chính phủ. Quyết định 1094/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng phê duyệt giá trị doanh nghiệp cổ phần hoá trên cơ sở kết quả thẩm tra việc xác định giá trị doanh nghiệp của Vụ Kế hoạch tài chính thuộc Bộ Xây dựng, không được Ban chỉ đạo cổ phần hoá thẩm tra là không đúng quy định tại điểm 3.3 Bước 1 Phụ lục số 01 về quy trình cổ phần hoá ban hành kèm theo Thông tư số 126/2004/TT-BTC của Bộ Tài chính, khoản 1 Điều 24 và khoản 5 Điều 54 Nghị định số 109/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

Hạn chế, thiếu sót và vi phạm trên dẫn đến một số trình tự, thủ tục không được thực hiện theo quy định của Nghị định 109/2007/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 146/2007/TT-BTC của Bộ Tài chính, như: Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng không lập phương án sử dụng đất; không xác định giá trị lợi thế vị trí địa lý đối với đất thuê là loại đất đô thị để tính vào giá trị doanh nghiệp (tuy nhiên quy định về việc xác định giá trị lợi thế vị trí địa lý đối với đất thuê đã không còn áp dụng theo quy định tại Nghị định 59/2011/NĐ-CP của Chính phủ, trường hợp đã tính vào giá trị doanh nghiệp thì được trừ lại vào tiền thuê đất hàng năm theo quy định tại Nghị định 189/2013/NĐ-CP của Chính phủ).

- Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 687/QĐ-BXD ngày 13/7/2016 phê duyệt giá trị vốn nhà nước tại thời điểm 0 giờ ngày 13/3/2008 để bàn giao doanh nghiệp nhà nước: Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng sang Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng không đảm bảo đúng thời gian theo quy định

tại điểm 2.3 Phần C Mục II Thông tư số 146/2007/TT-BTC ngày 06/12/2007 của Bộ Tài chính.

2.2. Về xác định giá trị tài sản là công trình xây dựng trên đất.

Đơn vị tư vấn là Công ty cổ phần Giám định, thẩm định Việt Nam (VIVACO) xác định không đúng suất vốn đầu tư và nguyên giá của 02 công trình xây dựng trên đất dẫn đến giá trị tài sản được đánh giá chênh lệch giảm so với quy định là 2.467.707.028 đồng².

2.3. Về xác định giá trị tài sản là quyền sử dụng đất.

- VIVACO không xác định lại giá trị quyền sử dụng đất 25 căn biệt thự thuộc Khu Biệt thự Phương Nam là không đúng quy định tại Điều 19 Nghị định 187/2004/NĐ-CP và Điều 6 Nghị định 17/2006/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên, doanh thu từ việc chuyển nhượng 14/25 căn biệt thự sau ngày 01/01/2007 đã được hạch toán vào kết quả kinh doanh của công ty nhà nước theo quy định; 11 căn biệt thự còn lại đã được Kiểm toán nhà nước xác định bổ sung tiền sử dụng đất và Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng đã nộp vào Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp sau khi Bộ Xây dựng có quyết định phê duyệt giá trị vốn nhà nước tại thời điểm 0 giờ ngày 13/3/2008 để bàn giao doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần.

- VIVACO và Bộ Xây dựng không xác định lại giá trị quyền sử dụng đất dự án Khu Đô thị du lịch sinh thái Đại Phước mà sử dụng tập hợp chi phí đầu tư và giá trị quyền phát triển dự án để tính vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hoá là không đúng quy định tại Điều 6 Nghị định 17/2006/NĐ-CP của Chính phủ³.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 188/2004/NĐ-CP của Chính phủ quy định phương pháp xác định giá đất: *giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế trên thị trường trong điều kiện bình thường... được hình thành từ kết quả của những giao dịch thực tế mang tính phổ biến giữa người cần chuyển nhượng và người muốn được chuyển nhượng không bị ảnh hưởng bởi các yếu tố như tăng giá do đầu cơ, do thay đổi quy hoạch, chuyển nhượng trong tình trạng bị ép buộc, quan hệ huyết thống*; Thanh tra Chính phủ đã đề nghị và được UBND tỉnh Đồng Nai có Văn bản số 1112/UBND-KTNS ngày 29/8/2023 xác định vị trí dự án chưa được ghi nhận trong Bảng giá đất giai đoạn 2006-2008, không có giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở giai đoạn 2006-2008 nên không xác định được giá thị trường.

Thanh tra Chính phủ thấy tập hợp chi phí đầu tư và giá trị quyền phát triển dự án đã tính vào giá trị doanh nghiệp cao hơn giá trị quyền sử dụng đất tính

² Trụ sở Văn phòng công ty (2.459.304.000 đồng); Sân vườn, tường rào của Biệt thự Tiên Sa (8.403.028 đồng).

³ Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 19 của Nghị định số 187/2004/NĐ-CP như sau: “b) Trường hợp doanh nghiệp cổ phần hoá lựa chọn hình thức giao đất thì phải tính giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hoá theo giá đất đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định và công bố; nếu giá này chưa sát với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế trên thị trường trong điều kiện bình thường tại thời điểm cổ phần hoá thì Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định giá đất cụ thể cho phù hợp. Trình tự và thủ tục giao đất, nộp tiền sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đất đai”.

theo Bảng giá đất năm 2007 do UBND tỉnh Đồng Nai quy định⁴. Tuy nhiên, nhằm đảm bảo giá trị quyền sử dụng đất của dự án đưa vào xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hoá sát với giá thị trường theo quy định tại Điều 6 Nghị định 17/2006/NĐ-CP của Chính phủ, Bộ Xây dựng và UBND tỉnh Đồng Nai cần rà soát để xử lý theo đúng quy định của pháp luật về cổ phần hoá doanh nghiệp (nếu giá trị quyền sử dụng đất xác định lại thấp hơn tập hợp chi phí đầu tư và giá trị quyền phát triển dự án đã tính vào giá trị doanh nghiệp thì giữ nguyên, nếu cao hơn thì thu nộp bổ sung vào ngân sách nhà nước).

2.4. Về xử lý tài chính trong giai đoạn từ khi xác định giá trị doanh nghiệp đến khi chính thức chuyển sang công ty cổ phần.

Tại khoản 4 Điều 21 Nghị định 109/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Trường hợp phát sinh chênh lệch giữa giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm doanh nghiệp chuyển sang công ty cổ phần với giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp thì doanh nghiệp cổ phần hóa có trách nhiệm báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định cổ phần hóa để phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, làm rõ nguyên nhân, xác định trách nhiệm tập thể, cá nhân và xử lý như sau: “a) Nếu do nguyên nhân khách quan (do thiên tai; dịch họa; do Nhà nước thay đổi chính sách hoặc do biến động của thị trường quốc tế và các nguyên nhân bất khả kháng khác) doanh nghiệp cổ phần hóa báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định cổ phần hóa xem xét, quyết định việc sử dụng tiền thu từ bán cổ phần để bù đắp tổn thất sau khi trừ đi bồi thường của bảo hiểm (nếu có). Trường hợp tiền thu từ bán cổ phần không đủ bù đắp, cơ quan quyết định cổ phần hóa xem xét, điều chỉnh giảm quy mô, cơ cấu vốn điều lệ của công ty cổ phần;

b) Nếu do nguyên nhân chủ quan: ...

c) Sau khi xử lý theo các quy định trên mà vẫn không đủ bù chênh lệch giảm thì công ty cổ phần có trách nhiệm kế thừa khoản lỗ này”.

Tuy nhiên, trong quá trình quyết toán giá trị vốn nhà nước, Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng đã hạch toán các khoản lỗ của 03 công ty con⁵ (từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hoá công ty con đến thời điểm chuyển sang công ty cổ phần công ty con), được Bộ Xây dựng phê duyệt quyết toán vào giá trị vốn nhà nước tại thời điểm 0 giờ ngày 13/3/2008 để bàn giao

⁴ Tập hợp chi phí đầu tư và giá trị quyền phát triển dự án Khu Đô thị du lịch sinh thái Đại Phước đã tính vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hoá là 478.027.052.902 đồng (bao gồm chi phí nộp tiền sử dụng đất là 45.888.271.000 đồng, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng là 184.266.474.694 đồng, giá trị quyền phát triển dự án là 62.000.000.000 đồng, các chi phí khác là 185.027.052.902 đồng), bình quân tính trên diện tích giao đất có thu tiền (theo quyết định giao đất năm 2004 là 238,86 ha) là 200.000 đồng/m² (nếu không tính giá trị quyền phát triển dự án thì bình quân là 174.000 đồng/m²) trong khi giá đất ở nông thôn vị trí 6 nêu trong Bảng giá đất năm 2007 là 80.000 đồng/m² (khu vực dự án là Cù lao Ông Cò, không có đường giao thông kết nối, chưa được ghi nhận vào Bảng giá đất, do vậy tương đương vị trí 6- là các khu vực còn lại theo quy định tại Bảng giá đất năm 2007).

⁵ Công ty cổ phần DIC Du lịch lỗ trong giai đoạn từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa ngày 01/04/2006 đến thời điểm bàn giao sang công ty cổ phần ngày 27/7/2007 là 10.922.402.647 đồng.

Công ty cổ phần DIC số 1 lỗ trong giai đoạn từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa ngày 30/6/2006 đến thời điểm bàn giao sang công ty cổ phần ngày 01/6/2007 là 9.389.667.001 đồng.

Công ty cổ phần DIC Vật liệu xây dựng lỗ trong giai đoạn từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa ngày 01/04/2005 đến thời điểm bàn giao sang công ty cổ phần ngày 10/10/2006 là 3.411.987.709 đồng.

sang công ty cổ phần (Quyết định số 687/QĐ-BXD ngày 13/7/2016), không đúng quy định tại khoản 4 Điều 21 Nghị định 109/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

Bộ Xây dựng và Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng cần làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm đối với các khoản lỗ nêu trên để xử lý theo đúng quy định.

2.5. Về phát hành cổ phiếu riêng lẻ.

Bộ Xây dựng ban hành Văn bản số 2023/BXD-ĐMDN ngày 23/9/2009 và số 2128/BXD-ĐMDN ngày 02/10/2009 chấp thuận chủ trương phát hành và chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ, qua đó chỉ đạo giá chào bán cổ phiếu riêng lẻ phải phù hợp với giá thị trường tại thời điểm phát hành. Hội đồng quản trị đã trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng quyết định giá bán tối thiểu là 100.000 đồng/CP và Hội đồng quản trị Tổng công ty đã chào bán với giá 100.000 đồng và 102.000 đồng/CP theo khoản 1 Điều 87 và Điều 96 Luật Doanh nghiệp năm 2005. Tuy nhiên, Bộ Xây dựng với vai trò là chủ sở hữu chưa làm hết trách nhiệm trong việc chỉ đạo về giá chào bán cổ phần riêng lẻ năm 2009, cần được kiểm điểm, xử lý theo quy định.

2.6. Về trình tự, thủ tục thoái vốn và việc xác định giá trị cổ phần để thoái vốn nhà nước.

- Bộ Xây dựng ban hành Văn bản số 2649/BXD-QLDN ngày 07/11/2017 phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng nhưng không xin ý kiến của Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư là không đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 38 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng cung cấp thông tin không đầy đủ, dẫn đến đơn vị tư vấn không xác định lại giá trị quyền sử dụng đất của 03 địa chỉ đất⁶ nhằm bảo đảm sát với giá thị trường tại thời điểm thẩm định giá cổ phần. Tổng số tiền chưa được xác định theo giá thị trường để đưa vào định giá cổ phần tạm ước tính⁷ là 1.821 đồng/CP, ước giá cổ phần sẽ là 14.251 đồng (= giá do tư vấn đã xác định là 12.430 đồng + 1.821 đồng). Tuy nhiên, kết quả thẩm định giá của đơn vị tư vấn và lịch sử giá giao dịch trên thị trường chứng khoán của mã cổ phiếu DIG đã được Bộ Xây dựng tham khảo, trên cơ sở đó Bộ Xây dựng xác định giá bán cổ phần tối thiểu là 15.000 đồng, cao hơn giá thẩm định của đơn vị tư vấn (12.430 đồng); giá bán khớp lệnh trên Sàn Giao dịch chứng khoán đã thực hiện là 19.250 đồng/CP, cao hơn giá do Bộ Xây dựng xác định; trong khi đó, theo quy định của pháp luật về phương thức chuyển nhượng vốn nhà nước nêu tại điểm a khoản 4 Điều 38 Nghị định số

⁶ Diện tích 313.887 m² dự án Khu Đô thị du lịch sinh thái Đại Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; diện tích 201.703 m² dự án Khu dân cư thương mại Phường 4, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; 421,5m² đất thương mại dịch vụ tại số 88 đường Trần Phú, thành phố Vũng Tàu.

⁷ Tạm ước tính theo giá thị trường, chưa tính các chi phí phát sinh để thực hiện được các giao dịch bán gồm chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, thuế thu nhập doanh nghiệp...

91/2015/NĐ-CP của Chính phủ thì giá bán cổ phần theo phương thức khớp lệnh trên Sàn Giao dịch chứng khoán sẽ do thị trường quyết định.

3. Xác định trách nhiệm.

3.1. Trách nhiệm đối với các vi phạm về trình tự, thủ tục trong quá trình cổ phần hoá doanh nghiệp thuộc về Ban Chỉ đạo cổ phần hoá Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng, Lãnh đạo Bộ Xây dựng giai đoạn 2007-2008 và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3.2. Trách nhiệm về vi phạm trong xác định giá trị tài sản khi xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hoá chủ yếu thuộc về đơn vị tư vấn là VIVACO, đồng thời có phần trách nhiệm của Ban Chỉ đạo cổ phần hoá Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng, Lãnh đạo Bộ Xây dựng giai đoạn 2007-2008 và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3.3. Trách nhiệm trong việc không xác định lại giá trị quyền sử dụng đất mà sử dụng phương pháp tập hợp chi phí đầu tư và giá trị quyền phát triển dự án Khu đô thị du lịch sinh thái Đại Phước tính vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hoá thuộc về Ban chỉ đạo cổ phần hoá Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng, Lãnh đạo Bộ Xây dựng giai đoạn 2007-2008 và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3.4. Trách nhiệm về vi phạm trong việc hạch toán khoản lỗ của các công ty con trong quá trình quyết toán vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc về Ban Chỉ đạo cổ phần hoá Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng, Lãnh đạo Bộ Xây dựng giai đoạn năm 2008, năm 2016 và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3.5. Trách nhiệm trong việc chỉ đạo về giá chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2009 thuộc lãnh đạo Bộ Xây dựng giai đoạn năm 2009.

3.6. Trách nhiệm đối với thiếu sót về trình tự, thủ tục trong phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Lãnh đạo Bộ Xây dựng giai đoạn 2016-2017 và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Trách nhiệm về việc chưa cung cấp thông tin đầy đủ để xác định lại giá trị quyền sử dụng của 03 vị trí đất khi thẩm định giá cổ phần để thoái vốn thuộc Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng.

III. Kiến nghị các biện pháp xử lý.

Trên cơ sở kết quả thanh tra nêu trên, Tổng Thanh tra Chính phủ đã kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Xây dựng:

- Tổ chức kiểm điểm để có hình thức xử lý theo quy định đối với tập thể lãnh đạo Bộ giai đoạn 2007-2008, 2016-2017 và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc để xảy ra những hạn chế, vi phạm đã nêu tại phần kết quả thanh tra trên.

- Đôn đốc các tổ chức, cá nhân có liên quan khắc phục số tiền vi phạm trong xác định giá trị tài sản trên đất nêu tại Phụ lục số 03 kèm theo kết luận

thanh tra; xác định nguyên nhân dẫn đến các khoản lỗ tại Công ty CP DIC số 1, Công ty CP DIC Vật liệu xây dựng và Công ty CP DIC du lịch để có biện pháp xử lý đối với các khoản lỗ đã quyết toán vào giá trị vốn nhà nước tại Công ty Đầu tư phát triển- Xây dựng theo đúng quy định nêu tại khoản 4 Điều 21 Nghị định 109/2007/NĐ-CP của Chính phủ; làm rõ việc chỉ đạo về giá chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2009; kiểm điểm, làm rõ việc không xác định lại giá trị quyền sử dụng đất của 03 vị trí đất trong quá trình thẩm định giá cổ phần để thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng.

- Chủ trì, phối hợp với UBND tỉnh Đồng Nai rà soát lại việc xác định giá trị tài sản là quyền sử dụng đất dự án Khu Đô thị du lịch sinh thái Đại Phước (theo quy định tại Điều 6 Nghị định 17/2006/NĐ-CP của Chính phủ). Nếu giá trị quyền sử dụng đất được xác định lại thấp hơn tập hợp chi phí đầu tư và giá trị quyền phát triển dự án đã tính vào giá trị doanh nghiệp thì giữ nguyên, nếu cao hơn thì thu nộp bổ sung vào ngân sách nhà nước.

Trong quá trình kiểm điểm, rà soát, xử lý, khắc phục các hạn chế, vi phạm nêu trên, nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự thì Bộ Xây dựng chuyển thông tin đến Cơ quan điều tra xem xét xử lý theo thẩm quyền. / *lll*

Nơi nhận: *gh*

- Tổng Thanh tra;
- Phó Tổng TTCP Đặng Công Huân;
- Trung tâm thông tin- TTCP
(để đăng trên Công TTĐT);
- Lưu: VT, C.III, Hsơ ĐTtra;

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Đặng Công Huân